

KẾ HOẠCH GD CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU
Thời gian thực hiện: 4 tuần. Từ ngày 03/02/2025- 28/02/2025

Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1.	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	1. PTVĐ <i>* Tập các nhóm cơ, hô hấp</i> - Hô hấp: Gà gáy sáng - Tay: Vỗ 2 tay vào nhau - Bụng: Cúi về phía trước - Chân: Bật tại chỗ	* HDH - Hô hấp: Gà gáy sáng - Tay: Vỗ 2 tay vào nhau - Bụng: Cúi về phía trước - Chân: Bật tại chỗ	
2.	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.	- Bật qua vật cản cao 10- 15cm	* HDH - Bật qua vật cản cao 10- 15cm	
3.	Trẻ kiểm soát được vận động: Đi chạy đổi hướng vận động đúng tín hiệu, vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích đặc).	- Chạy thay đổi đích đặc(hướng) theo vật chuẩn	* HDH - Chạy thay đổi đích đặc(hướng) theo vật chuẩn.	
4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).	- Ném xa bằng 2tay	* HDH - Ném xa bằng 2tay	
5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp. ` Bò trong đường đích đặc (3-4 điểm đích đặc, cách nhau 2m không chệch ra ngoài	-Trèo lên xuống 5 gióng thang	* HDH -Trèo lên xuống 5 gióng thang	
6	Trẻ thực hiện được	- Vo, xoáy, xoắn, vặn,	* HDC	

	<p>các vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cuộn - xoay tròn cổ tay - Gập, mở, các ngón tay 	<p>búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi ...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gập giấy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Góc TH: Vẽ, cắt dán làm an bum về các con vật
10	<p>Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). 	<ul style="list-style-type: none"> * HD chơi: - Góc phân vai: Nấu ăn, gia đình, Bán hàng, cô giáo - TCTV: Nấu ăn * HD ăn, ngủ, vệ sinh: Trò chuyện cách ăn uống để giữ gìn sức khỏe. TCTV: suy dinh dưỡng

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

* KPKH

20	<p>Trẻ phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng</p>	<ul style="list-style-type: none"> * KPKH - Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi. Ích lợi và tác hại đối với con người. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật 	<ul style="list-style-type: none"> * HDH: - Trò chuyện về một số con vật nuôi trong gia đình - Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng - Trò chuyện về một số con vật sống dưới nước
22	<p>Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân loại con vật theo 1-2 dấu hiệu - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây cối với môi trường sống. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật 	
23	<p>Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ích lợi của nước đối với con vật - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó đối với con vật. 	
24	<p>Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/muối nên nước ngọt/mặn hơn”</p>		
25	<p>Trẻ biết sử dụng cách thức thích</p>		

	hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.			
* Làm quen với Toán				
28	Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5. - Gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm.	* HDH. - Củng cố và ôn luyện việc đếm trên đối tượng trong phạm vi 5. Nhận biết số 5, số thứ tự trong phạm vi 5 - Gộp tách 1 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm nhỏ hơn	
29	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.	- Tách một nhóm có 5 đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		
31	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.			
32	Trẻ biết tách một nhóm có 5 đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.			
* KPXH				
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
51	- Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát: con vật	- Nghe hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng: Động vật - Nghe, hiểu nghĩa của các từ khái quát: Con vật	* HDC: Đón trẻ: Trò chuyện về một số con vật sống trong rừng TCTV: Hươu cao cổ, con hổ	
56	- Trẻ có thể kể lại sự vật theo trình tự	- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết		
57	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao.....	- Đọc thơ, ca dao, - Mèo con - Nai con - Đồng dao: Con vỏi con vỏi	* HDH: Thơ - Mèo con - Cá ngừ - Nai con - TCTV: Chờn vờn, tấp nập ... - Đồng dao: Con vỏi con vỏi	
62	- Trẻ biết chọn	- Xem các loại sách	* HD chơi:	

	sách để xem	khác nhau	- Xem tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình. Xem sách, tranh ảnh về 1 số con vật sống dưới nước	
64	- Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	- Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh	* HĐH : Truyện: Cáo thỏ và gà trống TCTV: Gian ác	
66	- Trẻ biết sử dụng ký hiệu để “Viết”: tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng	- Tập tô, đồ 1 số nét chữ (Nét thẳng, nét ngang, nét xiên trái, nét xiên phải...)	* Hoạt động chơi : - LCC: i, t, c - Tập tô chữ cái: i, t, c	
4. Lĩnh vực phát triển TC và KNXH				
69	- Trẻ có thể lựa chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	- Sở thích, khả năng của bản thân	* HĐC : - Trò chơi vận động: + Tiếng con vật gì? + Chú thỏ tinh khôn + Gấu và người thợ săn + Chim bói cá rình mồi * HĐC : - GXD: Xây vườn bách thú, xây ao cá	
72	- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, qua các trò chơi, bài hát, qua vận động, vẽ nặn, xếp hình ...	* HĐC : - Góc TN: Chăm sóc cây, lau lá, chơi với cát nước. Đóng dấu, in hình trên cát TCVĐ: Bắt chước tạo dáng, Thỏ tìm chuồng, Sói và dê, Cò bắt ếch.	
81	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc	- Phân biệt hành vi đúng - sai, tốt - xấu. - Bảo vệ, chăm sóc con vật, chăm sóc cây	- HĐH : KNXH : Dạy trẻ chăm sóc con vật * HĐC : - GXD: Xây trang trại chăn nuôi - GTN: Chăm sóc cây, thả vật chìm nổi	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
85	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp của	* HĐH - NHNN: Chú voi con ở bản Đôn, Chú mèo con - Trò chơi: Ai nhanh nhất	

	xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		
87	- Trẻ thích thú ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			
86	- Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi: Gà gáy le te, Chú voi con ở bản đôn)	* HDH NHNN : Gà gáy, Cái bóng	
88	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát:	* HDH - DH: Thương con mèo	
89	- Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, phách)	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, theo phách: Gà trống, mèo con và cún con, đồ bạn	* HDH - VTTN: Chú gà, chú vịt - VTTTTC: Cá vàng bơi	
91	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, nét ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét.	* HDH : - Vẽ con gà trống	
93	- Trẻ biết làm lốm,		- Nặn con cá	

	đồ bẹt, bề loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết		<p>* HDC:</p> <p>- Vẽ 1 số con vật nuôi trong gia đình ,in hình, xếp hột hạt các con vật sống trong rừng</p> <p>* HDH</p> <p>- VTTN:Chú gà, chú vịt</p> <p>- VĐTN: Đố bạn</p>
95	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét	
97	- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	
98	- Trẻ có thể nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	
99	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	

CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về CD: Những con vật bé yêu
- Thẻ chữ số, đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện...liên quan đến chủ đề
- Đàn, đài, băng cát xéc, hoa cài tay, đủ cho trẻ.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề: Những con vật bé yêu

MỞ CHỦ ĐỀ

- Trưng bày tranh ảnh về chủ đề: Những con vật bé yêu
- Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của các con vật...
- Cách chăm sóc, bảo vệ các con vật
- Cho trẻ nghe các bài hát, xem băng về chủ đề
- Cho trẻ làm quen với các bài thơ, truyện, đồng dao về chủ đề: Những con vật bé yêu
- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về chủ đề mới

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

